

BIÊN BẢN NHẬN HÀNG PO-138065

27/12/2022

Khách hàng: VIN-919 VINCOMMERCE - VINMART CROSS DOCKING

Nhà cung cấp: 2003606 NGOC THOM-C

Nhiệt độ yêu cầu:

Giờ xe đến:

Loại hàng: HÀNG MÁT

Loại xe giao hàng:

Số xe: 50H-00103

Giờ nhận hàng:

Giờ kết thúc: 27/12/2022 12:57:00

Nhiệt độ trong xe ngay khi mở cửa xe:

°C

Nhiệt độ kiện hàng ngẫu nhiên:

°C

Nếu nhiệt độ kiện hàng không đạt yêu cầu thì SCS chỉ nhận hàng, nhà cung cấp hoàn toàn chịu trách nhiệm nếu hư hỏng xảy ra trong quá trình vận chuyển:

Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐

Tình trạng kiện hàng: Thùng rách ☐ Hư hỏng ☐ Mùi hôi ☐ Bẩn ☐ Móp méo ☐ Ướt, chảy nước ☐

Mã hàng	Tên hàng	Mã kho	Tên kho	Số SO	Nhận hàng thực tế					Ghi chú
					Net(kgs)	Gross	Thùng	Khay2.5	Khay1.6	
22	CROSS DOCKING - C	4557	TIỀN GIANG- 203 Lý	4145366064	8.5	8.5	1			
22	CROSS DOCKING - C	3947	VŨNG TÀU - 9 NGU	4145432159	11.5	11.5	1			
22	CROSS DOCKING - C	4150	VŨNG TÀU-Thửa 4	4145515151	5.3	5.3	1			
22	CROSS DOCKING - C	4224	VŨNG TÀU-1481 Đ	4145496695	9.0	9.0	1			
22	CROSS DOCKING - C	4257	VŨNG TÀU-193 Bìn	4145333757	4.5	4.5	1			
22	CROSS DOCKING - C	4286	VŨNG TÀU-270A Bì	4145497519	5.5	5.5	1			
22	CROSS DOCKING - C	4292	CẦN THƠ-184 Trần	4145432160	8.2	8.2	1			
22	CROSS DOCKING - C	4314	CẦN THƠ-83-85 Ng	4145451035	3.8	3.8	1			
22	CROSS DOCKING - C	1519	CẦN THƠ-NINH KI	4145334105+4145334106+4145430824	8.5	8.5	1			
22	CROSS DOCKING - C	4530	CẦN THƠ-44-46 BÙ	4145362234	5.0	5.0	1			
22	CROSS DOCKING - C	3596	VŨNG TÀU-134B N	4145500356	5.3	5.3	1			
22	CROSS DOCKING - C	4562	AN GIANG-244-245	4145494560	7.5	7.5	1			
22	CROSS DOCKING - C	4572	AN GIANG- 77 Ung	4145500995	7.0	7.0	1			
22	CROSS DOCKING - C	4576	AN GIANG- AGG 01	4145344413+4145484151	12.2	12.2	1			
22	CROSS DOCKING - C	4606	AN GIANG- TĐS 70-	4145499680	1.8	1.8	1			
22	CROSS DOCKING - C	4630	AN GIANG- TĐS 47,	4145419185+4145500801	4.4	4.4	1			
22	CROSS DOCKING - C	4661	Cần Thơ-140B/1 Ng	4145389940	6.3	6.3	1			
22	CROSS DOCKING - C	4694	AN GIANG- 493/26	4145504001	4.5	4.5	1			
22	CROSS DOCKING - C	4466	NHA TRANG- lô 112	4145482670	7.8	7.8	1			
22	CROSS DOCKING - C	3234	NHA TRANG- 124B	4145483812	7.8	7.8	1			
22	CROSS DOCKING - C	1563	AN GIANG-LONG X	4145483873	11.8	11.8	1			
22	CROSS DOCKING - C	1587	CẦN THƠ-XUÂN K	4145334248	1.5	1.5	1			
22	CROSS DOCKING - C	1614	VM-Long An	4145431109	18.0	18.0	1			
22	CROSS DOCKING - C	1615	VM - Tây Ninh	4145488811	5.7	5.7	1			
22	CROSS DOCKING - C	1679	NINH HÒA	4145431663	18.0	18.0	1			
22	CROSS DOCKING - C	1703	VM-Bạc Liêu-2	4145432036	22.5	22.5	1			
22	CROSS DOCKING - C	1705	GATEWAY VŨNG T	4145432043	16.5	16.5	1			
22	CROSS DOCKING - C	3788	VŨNG TÀU-209 Ng	4145510316	4.9	4.9	1			
22	CROSS DOCKING - C	2952	NHA TRANG -8B-D	4145472527	6.4	6.4	1			
22	CROSS DOCKING - C	3735	CẦN THƠ-21-22 VỐ	4145495425	12.8	12.8	1			
22	CROSS DOCKING - C	3331	Vũng Tàu-602 Trươ	4145475822	4.9	4.9	1			
22	CROSS DOCKING - C	3359	Vũng Tàu-72A,B Vồ	4145432158	13.3	13.3	1			
22	CROSS DOCKING - C	3376	VŨNG TÀU- 192-19	4145482680	2.7	2.7	1			
22	CROSS DOCKING - C	3396	Vũng Tàu- 56 Bình	4145285766	6.5	6.5	1			
22	CROSS DOCKING - C	3425	Vũng Tàu-CC Chi Li	4145332563	5.5	5.5	1			
22	CROSS DOCKING - C	3457	Vũng Tàu-21A Lê L	4145298388	3.0	3.0	1			
22	CROSS DOCKING - C	3490	CẦN THƠ-DINH TIỂ	4145482840	2.5	2.5	1			
22	CROSS DOCKING - C	4963	CÁ MAU- 81 Hùng V	4145470761	4.0	4.0	1			
22	CROSS DOCKING - C	1705	GATEWAY VŨNG T	4145459744	22.5	22.5	1			
22	CROSS DOCKING - C	6703	AN GIANG-342 Quố	4145459222	8.0	8.0	1			
22	CROSS DOCKING - C	4730	CẦN THƠ- 35 NGU	4145360687	8.0	8.0	1			
22	CROSS DOCKING - C	6413	KIÊN GIANG-Quốc I	4145499378	3.3	3.3	1			

	CROSS DOCKING - C	6426	VÙNG TÀU- TR4, T	4145507058	4.3	4.3	1
	CROSS DOCKING - C	6483	AN GIANG- Thừa 40	4145477478	2.1	2.1	1
	CROSS DOCKING - C	6519	VÙNG TÀU- 146 N	4145511993	7.0	7.0	1
	CROSS DOCKING - C	6581	CẦN THƠ- 106 - 10	4145453746	4.3	4.3	1
2	CROSS DOCKING - C	6608	KIÊN GIANG- 537 Q	4145387630	3.0	3.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6150	AN GIANG- 1 Nguyễn	4145473305	3.0	3.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6700	BÌNH ĐỊNH- 210 ẤU	4145460932	5.1	5.1	1
22	CROSS DOCKING - C	6124	VM+ CTO 24A HỒ T	4145443100	2.4	2.4	1
22	CROSS DOCKING - C	6731	VÙNG TÀU-180-182	4145289529	4.5	4.5	1
22	CROSS DOCKING - C	6733	BÌNH ĐỊNH- 48 Chư	4145477606	3.8	3.8	1
22	CROSS DOCKING - C	6736	NHA TRANG-166 -	4145437845	8.9	8.9	1
22	CROSS DOCKING - C	6799	AN GIANG- Tổ 1, Đ.	4145497626	5.2	5.2	1
22	CROSS DOCKING - C	6818	TÂY NINH- 245 Lạc	4145433270	20.1	20.1	1
22	CROSS DOCKING - C	6840	KIÊN GIANG- 37 Đỗ	4145432161	5.8	5.8	1
22	CROSS DOCKING - C	6885	TIỀN GIANG- 489 Q	4145432162	17.6	17.6	1
22	CROSS DOCKING - C	6889	VÙNG TÀU- 168 Ng	4145436413	13.8	13.8	1
22	CROSS DOCKING - C	6651	TIỀN GIANG-378 Lê	4145478400	6.8	6.8	1
22	CROSS DOCKING - C	5494	VÙNG TÀU- Đất trở	4145451041	4.0	4.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6897	VÙNG TÀU-2B Lươ	4145436425 CMK	26.3	26.3	1
22	CROSS DOCKING - C	5078	CẦN THƠ- Thừa 17	4145484650	2.4	2.4	1
22	CROSS DOCKING - C	5106	BẾN TRE- 298F Khu	4145503297	5.9	5.9	1
22	CROSS DOCKING - C	5123	VÙNG TÀU- 33A đư	4145482645	6.5	6.5	1
22	CROSS DOCKING - C	5213	BẾN TRE- 116A1 Tr	4145467531	6.3	6.3	1
22	CROSS DOCKING - C	5384	VÙNG TÀU- 83 Ngu	4145498845	15.0	15.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5391	VÙNG TÀU- Tổ 3, Ấ	4145484123	4.5	4.5	1
22	CROSS DOCKING - C	6191	VÙNG TÀU- 234 Ng	4145426490	4.8	4.8	1
22	CROSS DOCKING - C	5462	CÀ MAU- TĐ 173-32	4145478746	11.0	11.0	1
22	CROSS DOCKING - C	4862	KIÊN GIANG- Lô số	4145493260	2.5	2.5	1
22	CROSS DOCKING - C	5529	KIÊN GIANG-186 -1	4145490231	10.4	10.4	1
22	CROSS DOCKING - C	5648	Vùng Tàu- 117 NGU	4145334473	5.3	5.3	1
22	CROSS DOCKING - C	5707	AN GIANG-225 đườ	4145454274	5.4	5.4	1
22	CROSS DOCKING - C	5839	VÙNG TÀU- 55 Võ	4145298837	3.4	3.4	1
22	CROSS DOCKING - C	5902	NHA TRANG-VM+K	4145469534	12.0	12.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6011	CẦN THƠ- 77 Mạc	4145486520	16.0	16.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6059	VM+ CTO 56 Nguyễn	4145470820	4.9	4.9	1
22	CROSS DOCKING - C	6122	VM+ CTO Thừa 177	4145460942	6.0	6.0	1
22	CROSS DOCKING - C	5437	VÙNG TÀU- Đất trở	4145481698	10.7	10.7	1
TOTAL:					616.62	616.62	79
GRAND TOTAL:					616.62	616.62	79

SCSVN

Lưu ý: Từ ngày 14/12/2016, nhà cung cấp phải niêm phong thùng hàng khi gửi tới kho lạnh Swire

Nhà cung cấp/ NVC

(Kí, ghi rõ họ tên và số điện thoại)
Tất cả các thùng hàng đã được kiểm tra niêm phong


emergentcold
CÔNG TY TNHH EMERGENT COLD VIỆT NAM
Số 18, Đường số 6, KCN Sóng Thần 1
P. Dĩ An, TP. Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam
Tel: 0274 3737690
Email: songthan.ops45@lineagelogistics.com

Nguyễn Thị Hiền

Đơn đặt hàng / Purchase Order

Được phê duyệt bởi: Nguyễn Thị Hoàng Phượng



Thông tin xuất hóa đơn (Billing Information)

CHI NHÁNH BÀ RIA - VŨNG TÀU - CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ
THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP WINCOMMERCE
09 Nguyễn Hữu Cánh, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà
Ria - Vũng Tàu, Việt Nam
MST: 0104918404-047

Địa chỉ giao hàng (Delivery Address)

8897-WM+ VTU 2B Lương Thế Vinh
2B Lương Thế Vinh, P. 9, TP. Vũng Tàu T. Bà Rịa - Vũng Tàu Việt Nam

Nhà cung cấp (Supplier): 0002003606

CTY TNHH MTV TMDV NGỌC THƠM

12/14/13 đường 49, Khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức,

Thông tin đơn hàng (Information)

Số đơn hàng (PO No.) 4145436425
Ngày đặt hàng (PO date) 22.12.2022
Nhóm đặt hàng (Purchaser) 002 - Giao hàng qua DC
Người đặt hàng (Purchaser) Nguyễn Quốc Cường
Số điện thoại
Email cuongnq2@supra.masangroup.com
Ngày giao (Delivery Date) 29.12.2022
Ghi chú

Stt (No.)	Tên hàng (Item Description)	Mã vạch (Barcode)	Số lượng (Quantity)	ĐVT (Unit)	Đơn giá (Unit Price)	Thành tiền (VND) (Amount)
10	10638308 THU HẰNG Mộc nấm hương gói 250g	8938529045047	5	G1	46,000	230,000
20	10005981 THU HẰNG Bắp bò muối gói 200g	8938508668137	8	G1	87,787	702,296
30	10005984 THU HẰNG Chân giò heo muối gói 300g	8938508668014	8	G1	62,416	499,328
40	10182351 Ngọc Thơm_Chả cốm 300g	8938529045139	5	G1	74,250	371,250
50	10638307 THU HẰNG Giò tai lười xào gói 250g	8938529045030	6	G1	40,146	240,876
60	10182348 Ngọc Thơm_Giò lụa 250g	8938529045177	6	G1	59,400	356,400
70	10005987 THU HẰNG Tai heo muối gói 200g	8938508668328	6	G1	55,595	333,570
80	10182350 Ngọc Thơm_Chả nướng 300g	8938529045207	5	G1	70,950	354,750
90	10182352 Ngọc Thơm_Đùi gà sốt cay 500g	8938529045054	12	G1	105,400	1,264,800
100	10182353 Ngọc Thơm_Chân gà sốt cay 400g	8938529045221	12	G1	90,750	1,089,000
110	10005986 THU HẰNG Gà muối gói 500g	8938508668212	6	G1	94,399	566,394
Tổng giá trị trước thuế (Total excl VAT amount)						6,008,664
- 5% (VAT)						0
- 8% (VAT)						480,693.12
- 10% (VAT)						0
- 15% (VAT)						0
Thuế GTGT (VAT Amount)						480,693.12
Tổng giá trị đơn hàng (Total amount)						6,489,357.12